

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
THIỆN AN**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIÊN AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIEN AN SERVICE TRADING DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108420828

3. Ngày thành lập: 30/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Biệt Thự Hoa Sữa 11-62 Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
2.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
4.	Phá dỡ	4311
5.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn, dầu thô, xăng dầu, khí đốt và các sản phẩm có liên quan	4661
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh	4669
10.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
11.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
12.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
13.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
14.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
15.	Xây dựng công trình điện	4221

16.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
17.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn	4229
18.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
19.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
20.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
24.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh; vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức; hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ ; tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ); dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình; đồng hồ, kính mắt; máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh; xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
25.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
26.	Sản xuất rượu vang	1102
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
31.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
37.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
38.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
40.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
41.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
42.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
43.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)

44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
46.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn động vật sống - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa).	4620
47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
49.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các toà nhà, Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
50.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
51.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
52.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
53.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
54.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản	6820
55.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

60.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
61.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
62.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
63.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
64.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HẠ KHÁNH LINH	P32-B12, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.900.000	49.000.000.000	98,000	001180009526	
			Tổng số	4.900.000	49.000.000.000	98,000		
2	TRẦN THỊ THU TRANG	Phố Cộng Hòa, Thị trấn Kinh Môn, Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	1,000	142526975	
			Tổng số	50.000	500.000.000	1,000		
3	HẠ ĐỨC CHÍNH	46, ngõ 53 Cánh Hội, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	1,000	001074004159	
			Tổng số	50.000	500.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HẠ ĐỨC CHÍNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/06/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001074004159

Ngày cấp: 25/03/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 46, ngõ 53 Cẩm Hội, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 46, ngõ 53 Cẩm Hội, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội